

Số: DBLU_30/09h00/DBQG

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2025

**TIN LŨ KHẨN CẤP TRÊN SÔNG THAO
TIN LŨ TRÊN SÔNG LÔ, HỆ THỐNG SÔNG THÁI BÌNH, SÔNG MÃ,
SÔNG CẢ**

1. Hiện trạng diễn biến lũ trong 12 giờ qua

Lũ trên sông Thao (Lào Cai), trên sông Lục Nam (Bắc Ninh), trên sông Mã (Thanh Hóa) đang xuống. Lũ ở hạ lưu sông Cả (Nghệ An) đang dao động ở mức đỉnh ở trên mức BĐ2.

Hiện nay, lũ trên sông Lô (Tuyên Quang), sông Cầu, sông Thương (Bắc Ninh), sông Thái Bình (Hải Phòng) đang lên. Do ảnh hưởng vận hành điều tiết các hồ chứa thượng lưu và lũ thượng lưu, mực nước ở hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang lên.

Mực nước lúc 07h ngày 01/10 trên các sông như sau:

Trên sông Thao tại trạm Yên Bái 32,81m, trên báo động (BĐ)3 0,81m.

Trên sông Lô tại trạm Tuyên Quang 25,30m, dưới BĐ3 0,70m;

Trên sông Lục Nam tại trạm Lục Nam 5,97m, dưới BĐ3 0,33m;

Trên sông Cầu tại trạm Đáp Cầu 5,33m, trên BĐ2 0,03m;

Trên sông Thương tại trạm Phũ Lạng Thương 5,43m, trên BĐ2 0,13m;

Trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại 4,40m, trên BĐ1 0,40m;

Trên sông Hồng tại trạm Hà Nội 8,76m, dưới BĐ1 0,74m;

Trên sông Mã tại Giàng 5,91m, trên BĐ2 0,41m;

Trên sông Cả tại trạm Nam Đàn 7,37m, trên BĐ2 0,47m.

2. Dự báo

Trong 12 giờ tới, lũ ở hạ lưu sông Cả tại trạm Nam Đàn sẽ xuống chậm và ở trên mức BĐ2, lũ trên sông Thao xuống mức BĐ2, lũ trên sông Lục Nam, sông Mã xuống dưới mức BĐ2. Lũ trên sông Lô, trên sông Cầu, sông Thương tiếp tục lên mức BĐ2-BĐ3 và trên BĐ3.

Trong 12-24 tiếp theo, lũ trên sông Mã, hạ lưu sông Cả xuống dưới mức BĐ2, lũ trên sông Lục Nam và trên sông Thao xuống dưới mức BĐ1. Lũ trên sông Lô dao động ở mức BĐ3. Lũ trên sông Cầu, sông Thương tiếp tục lên mức BĐ3 và trên mức BĐ3.

(Chi tiết mực nước thực đo, dự báo trong Phụ lục 1).

Cảnh báo: Từ ngày 01 đến ngày 02/10, lũ trên sông Thái Bình tại trạm Phả Lại tiếp tục lên và ở mức BĐ2; lũ hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục lên và dao động ở mức BĐ1.

3. Cảnh báo nguy cơ ngập lụt, khả năng xảy ra các thiên tai khác đi kèm

Ngập lụt diễn ra tại các vùng trũng thấp ven sông, các khu đô thị thuộc khu vực Bắc Bộ, từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh; lũ quét và sạt lở đất trên các sườn dốc ở khu vực vùng núi Bắc Bộ, từ Thanh Hóa đến Hà Tĩnh (***Thông tin cảnh báo khu vực nguy cơ lũ quét, sạt lở đất thời gian thực được cung cấp trực tuyến trên trang thông tin điện tử của Cục Khí tượng Thủy văn tại địa chỉ: <https://luquetsatlo.nchmf.gov.vn> và trong bản tin riêng cảnh báo lũ quét, sạt lở đất***) (*Chi tiết khu vực có nguy cơ ngập lụt trong Phụ lục 2*).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ: Cấp 3

5. Cảnh báo tác động của lũ:

Lũ trên sông gây ngập lụt các vùng trũng thấp ven sông, ảnh hưởng tới các hoạt động như giao thông thủy, nuôi trồng thủy sản, sản xuất nông nghiệp, dân sinh và các hoạt động kinh tế- xã hội.

Ghi chú: Các thông tin dự báo, cảnh báo được tính toán với mức dự kiến điều tiết xả của các hồ chứa thượng lưu. Cơ quan khí tượng thủy văn sẽ cập nhật các bản tin khi có sự thay đổi về lưu lượng xả của các hồ chứa.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 15h30 ngày 01/10

Tin phát lúc: 09h00

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Văn Đại

Phụ lục
Phụ lục 1. Bảng mực nước thực đo và dự báo trong 24 giờ tới

TT	Tỉnh	Sông	Trạm	Mực nước thực đo		Mực nước dự báo (cm)														
				7h/1	So sánh CBĐ	13h/1	So sánh CBĐ	19h/1	So sánh CBĐ	1h/2	So sánh CBĐ	7h/2	So sánh CBĐ	13h/2	So sánh CBĐ	19h/2	So sánh CBĐ	H đỉnh	So sánh CBĐ	Thời gian xuất hiện đỉnh
1	Lào Cai	Thao	Yên Bái	3281	> BĐ3 81	3200	BĐ3	3100	BĐ2	3000	BĐ1	2930	< BĐ1 70							
2	Tuyên Quang	Lô	Tuyên Quang	2520	< BĐ3 80	2600	BĐ3	2630	> BĐ3 30	2600	BĐ3	2560	< BĐ3 40							
3	Bắc Ninh	Cầu	Đáp Cầu	533	> BĐ2 3	580	< BĐ3 50	620	< BĐ3 10	640	> BĐ3 10	645	> BĐ3 15							
4	Bắc Ninh	Thương	Phù Lạng Thu	543	> BĐ2 13	580	< BĐ3 50	610	< BĐ3 20	625	< BĐ3 5	630	BĐ3							
5	Bắc Ninh	Lục Nam	Lục Nam	597	< BĐ3 33	550	> BĐ2 20	490	< BĐ2 40	425	< BĐ1 5	380	< BĐ1 50							
6	Thanh Hóa	Mã	Giăng	591	> BĐ2 41	570	> BĐ2 20	540	< BĐ2 10	510	< BĐ2 40	475	< BĐ2 75	435	> BĐ1 35	415	> BĐ1 15			
7	Nghệ An	Cá	Nam Đàn	737	> BĐ2 47	725	> BĐ2 35	710	> BĐ2 20	690	BĐ2	665	< BĐ2 25	640	< BĐ2 50	615	< BĐ2 75			

Phụ lục 2. Nguy cơ ngập lụt

Tỉnh	Xã, phường có nguy cơ ngập lụt
Lào Cai	Bát Xát, Phường Cam Đường, Phường Lào Cai, Xã Quy Mông, xã Trấn Yên, xã Hưng Khánh, Xã Lương Thịnh, Phường Nam Cường, Xã Việt Hồng, Xã Xuân Ái, Xã Tân Hợp, Xã Cát Thịnh, Phường Nghĩa Lộ, Phường Âu Lâu, Phường Văn Phú, Phường Yên Bái, Xã Bắc Hà, xã Lũng Phình, xã Tả Củ Tỷ, xã Bảo Nhai, xã Bản Liền, xã Cốc Lầu. Xã Mường Khương, Xã Bảo Hà, xã Nghĩa Đô, Xã Lâm Thượng, xã Mường Lai, xã Tân Lĩnh.
Tuyên Quang	Lũng Tám, Nghĩa Thuận, Tùng Vải, Quản Bạ, Việt Lâm, Thượng Sơn, Linh Hồ, Vị Xuyên, Cao Bồ, Phú Linh, Thuận Hoà, Đồng Tâm, Tân Quang, Vĩnh Tuy, Bắc Quang, Đồng Tâm, Bạch Xà, Bình Xa, Phù Lưu, Hàm Yên, Yên Nguyên, Tân Tiến, Bản Máy, Thông Nguyên, Nậm Dịch, Hoàng Su Phì, Pà Vầy Sủ, Xín Mần, Nám Dẩn, Khuôn Lũng, Trung Thịnh, Quảng Nguyên, Đoan Hùng, Sơn Dương, Minh Thanh, Hồng Sơn, Bình Ca, Trường Sinh, Sơn Thủy, Tân Thanh, Kiên Thiết, Lục Hành, Mỹ Lâm, Trung Sơn.
Thanh Hóa	Tây Đô, Vĩnh Lộc, Biện Thượng, Quý Lộc, Yên Trường, Yên Định, Định Tân, Định Hòa, Thiệu Quang, Hoảng Giang, Hoảng Lộc, Hoảng Châu, Hoảng Thanh, Đông Tiến, Hàm Rồng, Hạc Thành, Quảng Phú, Nguyệt Viên, Tây Đô, Vĩnh Lộc, Kim Tân, Thạch Bình, Hà Trung, Hà Long, Tống Sơn, Hoạt Giang, Lĩnh Toại, Triệu Lộc, Đông Thành, Hoa Lộc, Vạn Lộc, Nga Thắng, Nga Sơn, Ba Đình, Nga An, Tân Tiến, Lam Sơn, Xuân Hòa, Thọ Xuân, Thọ Lập, Xuân Tín, Xuân Lập, Sao Vàng, Thiệu Toán, Thiệu Trung, Thiệu Hóa, Thiệu Tiến, Thiệu Quang, Đông Tiến, Linh Sơn, Yên Thắng, Yên Khương, Văn Phú, Giao An, Đồng Lương

Nghệ An	Anh Sơn, Anh Sơn Đông, Bạch Ngọc, Cam Phục, Cát Ngạn, Châu Khê, Chiêu Lưu, Con Cuông, Đô Lương, Huồi Tụ, Hữu Kiệm, Lượng Minh, Lương Sơn, Mậu Thạch, Mường Lống, Mường Xén, Nậm Cắn, Nhân Hòa, Tam Quang, Tam Thái, Thành Bình Thọ, Tương Dương, Vĩnh Tường, Yên Hòa, Yên Na, Yên Xuân, Bích Hào, Cát Ngạn, Đại Đồng, Đô Lương, Hoa Quân, Hưng Nguyên, Hưng Nguyên Nam, Kim Bảng, Kim Liên, Lam Thành, Lương Sơn, Nam Đàn, P. Cửa Lò, P. Thành Vinh, P. Trường Vinh, P. Vinh Lộc, P. Vinh Phú, Sơn Lâm, Tam Đồng, Thiên Nhẫn, Thuận Trung, Vạn An, Xuân Lâm, Yên Xuân
Thái Nguyên	Phường Phan Đình Phùng, Phường Linh Sơn, Phường Tích Lương, phường Gia Sàng, phường Quyết Thắng, phường Quan Triều, phường Phổ Yên, phường sông Công, phường Bá Xuyên, xã Phú Bình, xã Diềm Thụy, xã Kha Sơn, xã Tân Khánh, xã Đồng Hỷ, xã Văn Lãng, phường Bách Quang, phường Vạn Xuân, phường Trung Thành, xã Chợ Đồn, xã Thanh Thịnh, xã Chợ Mới.
Bắc Ninh	Hợp Thịnh, Xuân Cầm, Tam Giang, Yên Trung, Phường Nénh, Yên Dũng, Cảnh Thụy, Xã Kép, Tiên Lục, Nhã Nam, Yên Thế, Phường Tiền Phong, phường Phụng Sơn, Phường Chũ, Tuấn Đạo, An Lạc, Dương Hữu, Đại Sơn, Biên Sơn, Biền Động, Lục Ngạn, Đèo Gia, Trường Sơn, Lục Sơn. Lục Nam, Nghĩa Phương, Cẩm Lý, Tân An, Xã Phật Tích, Phường Trí Quả, Phường Thuận Thành, Phường Mão Điền, Xã Chi Lăng, Phường Bồng Lai, Phường Đào Viên, Đại Lai, Nhân Thắng, Cao Đức